

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác Khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (Phục vụ cuộc làm việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật Khí tượng thủy văn năm 2023 tại tỉnh Hà Tĩnh)

Thực hiện các Quyết định của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn số 99/QĐ-TCKTTV ngày 17/3/2023 về việc Ban hành Kế hoạch kiểm tra thi hành pháp luật về KTTV năm 2023, số 265/QĐ-TCKTTV ngày 23/6/2023 về việc Thành lập Đoàn Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật KTTV năm 2023 tại tỉnh Hà Tĩnh và nhiệm vụ UBND tỉnh giao tại các Văn bản: số 1321/UBND-NL₁ ngày 27/3/2023 về chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn kiểm tra thi hành pháp luật KTTV năm 2023, số 3242/UBND-NL₁ ngày 26/6/2023 về việc kiểm tra thi hành pháp luật khí tượng thủy văn năm 2023 tại tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi rà soát, tổng hợp từ các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan¹, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh báo cáo tổng kết đánh giá việc thi hành pháp luật về KTTV trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Khái quát tình hình

1. Tình hình chung của địa phương

1.1. Điều kiện tự nhiên

1.1.1. Vị trí địa lý

¹ **Lần 1:** Sở KH&ĐT tại Văn bản 813/SKHĐT-KTN ngày 29/3/2023; Đài KTTV tỉnh tại Văn bản số 18-BC/ĐKTTVHT ngày 29/3/2023; Ban QL KKT tỉnh tại Văn bản số 397/KKT-TNMT ngày 29/3/2023; Sở GTVT tại Văn bản số 659/SGTVT-QLHT ngày 29/3/2023; Sở Tài chính tại Văn bản số 1216/STC-HCSN ngày 29/3/2023; Sở NN&PTNT (Ban CHPCTT&TKCN tỉnh tại Văn bản số 36/PCTT ngày 31/3/2023); Sở KHCN tại Văn bản số 410/SKHCN-KH ngày 31/3/2023; Sở Xây dựng tại Văn bản số 737/SXD-VP ngày 30/3/2023; UBND thành phố tại Văn bản số 730/UBND-TNMT ngày 31/3/2023; UBND huyện Can Lộc tại Văn bản số 1164/BC-UBND ngày 29/3/2023; UBND huyện Hương Sơn tại Văn bản 75/BC-UBND ngày 04/4/2023; UBND huyện Đức Thọ tại Văn bản số 765/BC-UBND ngày 04/4/2023; UBND huyện Kỳ Anh tại Văn bản số 68/BC-UBND ngày 04/4/2023; UBND thị xã Kỳ Anh tại Văn bản số 714/BC-UBND ngày 29/3/2023;

Lần 2: Sở KH&ĐT tại Văn bản 1175/SKHĐT-KTN ngày 28/4/2023; Ban QLDA ĐTXDCT NN&PTNT tỉnh tại Văn bản số 357/BQLDA-KHĐT ngày 26/4/2023; Ban QLDA ĐTXDCT GT tỉnh tại Văn bản số 317/BQLDAGT-KHĐT ngày 26/4/2023; Ban QLDA ĐTXD KVKKT tỉnh tại Văn bản số 259/BQLDAKV-TCTH ngày 25/4/2023; Ban QL KKT tỉnh tại Văn bản số 546/KKT-TNMT ngày 27/4/2023; Sở GTVT tại Văn bản số 925/SGTVT-QLHT ngày 26/4/2023; Sở KHCN tại Văn bản số 588/SKHCN-KH ngày 27/4/2023; Sở NN&PTNT tại Văn bản số 1106/SNN-TL ngày 26/4/2023; Sở Tài chính tại Văn bản số 1692/STC-HCSN ngày 26/4/2023; Sở TT&TT tại Văn bản số 665/STTTT-CNTT ngày 25/4/2023; Sở Công thương tại Văn bản số 755/SCT-QLNL ngày 27/4/2023; UBND huyện Cẩm Xuyên tại Văn bản số 1339/UBND-TNMT ngày 27/4/2023; UBND huyện Can Lộc tại Văn bản số 1728/BC-UBND ngày 27/4/2023; UBND huyện Đức Thọ tại Văn bản số 1409/UBND-TNMT ngày 27/4/2023; UBND huyện Lộc Hà tại Văn bản số 762/UBND-TCKH ngày 26/4/2023; UBND huyện Vũ Quang tại Văn bản số 612/UBND-TNMT ngày 27/4/2023; UBND thành phố Hà Tĩnh tại Văn bản số 1001/UBND-TNMT ngày 28/4/2023; UBND huyện Kỳ Anh tại Văn bản số 714/UBND-TNMT ngày 04/5/2023.

Tỉnh Hà Tĩnh thuộc vùng duyên hải Bắc Trung Bộ, có tọa độ địa lý từ 17°53'50'' đến 18°45'40'' vĩ độ Bắc và từ 105°05'50'' đến 106°30'20'' kinh độ Đông; Phía Bắc giáp tỉnh Nghệ An, phía Nam giáp tỉnh Quảng Bình, phía Tây giáp tỉnh Bôlikhămxay và Khăm Muộn của nước bạn Lào, phía Đông giáp biển Đông. Địa hình của tỉnh dốc từ Tây sang Đông, có 04 cửa sông là Cửa Hội, Cửa Sót, Cửa Nhượng và Cửa Khẩu đổ ra biển với đường bờ biển dài hơn 137 km và diện tích thềm lục địa khoảng 18.400 km².

1.1.2. Diện tích tự nhiên

Tính đến ngày 31/12/2021, tổng diện tích tự nhiên của tỉnh Hà Tĩnh² là 5.994,45km², chiếm 1,8% diện tích của Việt Nam. Có 13 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm: Thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh, thị xã Kỳ Anh và 10 huyện (Nghị Xuân, Đức Thọ, Hương Sơn, Hương Khê, Vũ Quang, Lộc Hà, Can Lộc, Thạch Hà, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh); có 216 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 182 xã, 21 phường và 13 thị trấn).

1.1.3. Địa hình

Hà Tĩnh là tỉnh có địa hình đa dạng (đủ các vùng đồi núi, trung du, đồng bằng và biển). Địa hình của tỉnh hẹp và dốc, nghiêng dần từ Tây sang Đông. Phía Tây là núi cao (độ cao trung bình là 1.500 m, kế tiếp là miền đồi bát úp, rồi đến dải đồng bằng nhỏ hẹp (độ cao trung bình 5 m) và cuối cùng là các bãi cát ven biển. Địa hình đồi núi, mặt nước và sông suối chiếm gần 80% diện tích tự nhiên. Đồng bằng có diện tích nhỏ, bị chia cắt bởi các dãy núi, sông suối; có 4 dạng địa hình sau:

- Núi trung bình uốn nếp khối nâng lên mạnh: Kiểu địa hình này tạo thành một dãy hẹp nằm dọc theo biên giới Việt - Lào, bao gồm các núi cao từ 1.000 m trở lên, trong đó có một vài đỉnh cao trên 2.000 m như Pulaleng (2.711 m), Rào Cỏ (2.335 m).

- Núi thấp uốn nếp nâng lên yếu: Kiểu địa hình này chiếm phần lớn diện tích của tỉnh, có độ cao dưới 1.000 m, cấu trúc địa chất tương đối phức tạp.

- Thung lũng kiến tạo - xâm thực: Kiểu địa hình này chiếm một phần diện tích nhỏ nhưng có nhiều thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp. Độ cao chủ yếu dưới 300 m, bao gồm các thung lũng sông Ngàn Sâu, nằm theo hướng song song với các dãy núi, cấu tạo chủ yếu bởi các trầm tích vụn bờ, dễ bị xâm thực.

- Vùng đồng bằng nằm dọc theo ven biển có địa hình trung bình trên dưới 3m, bị uốn lượn theo mức độ thấp ra cửa biển từ vùng đồi núi phía Tây, càng về phía Nam càng hẹp. Nhìn chung, địa hình tương đối bằng phẳng, nhất là vùng hình thành bởi phù sa các sông suối lớn trong tỉnh, đất có thành phần cơ giới từ thịt trung bình đến nhẹ.

² Báo cáo số 159/BC-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh về kết quả thông kê đất đai năm 2021.

Địa hình bờ biển với Vũng Áng, vũng Sơn Dương có điều kiện để thiết lập cảng do diện tích mặt nước rộng, độ sâu gần bờ trung bình từ 8 - 12 m, thuận tiện cho việc xây dựng cầu tàu.

1.1.4. Khí hậu

Nằm hoàn toàn trong nội chí tuyến, Hà Tĩnh có khí hậu nhiệt đới gió mùa. Hoàn lưu khí quyển ở Hà Tĩnh là một bộ phận của hoàn lưu gió mùa ở Việt Nam, vừa có mối liên hệ chặt chẽ với gió mùa Nam Á nhất là trong mùa hè, vừa chịu tác động của gió mùa Đông Á, nhất là trong mùa đông. Về mùa đông: mỗi tháng có 2 - 4 đợt không khí lạnh tràn xuống, trung bình nhiệt độ giảm 2 - 4°C mỗi đợt, mưa nhiều vào nửa đầu mùa và mưa phùn vào nửa cuối. Về mùa hè: có khoảng 9 - 12 đợt thời tiết nắng nóng thịnh hành vào giữa mùa hè và dải hội tụ nhiệt đới hoạt động vào cuối mùa, kéo dài sang cả đầu mùa đông gây ra mưa lớn, mưa dầm. Một số nét đặc trưng về khí hậu như sau:

- **Nhiệt độ:** Nhiệt độ trung bình khá cao, được chia thành hai mùa rõ rệt. Nhiệt độ trung bình năm ở các khu vực phổ biến 24,0 - 25,0°C. Mùa nắng kéo dài từ tháng 4 đến tháng 10, khí hậu khô nóng nhất là từ tháng 5 đến tháng 8. Nhiệt độ trung bình tháng từ 25,0°C đến 30,7°C. Nhiệt độ cao nhất lên tới 43,4°C (xảy ra tại Hương Khê vào tháng 4/2019). Mùa đông kéo dài từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau, nhiệt độ trung bình tháng vào khoảng 17,9°C – 22,6°C, nhiệt độ thấp nhất ngày ở khu vực đồng bằng có thể xuống 9 - 10°C, vùng núi cao có thể xuống dưới 5°C (tháng 12, tháng 01 và tháng 2), đặc biệt tại Hương Sơn nhiệt độ tối thấp đo được vào khoảng 2°C vào tháng 12 năm 1999.

- **Bức xạ:** Vùng cao hay vùng thấp đều có độ cao mặt trời lớn, thời gian chiếu sáng đồng đều, lượng bức xạ tổng cộng trung bình năm 95 - 120kcal/cm², về cân cân bức xạ trung bình năm phổ biến 65 - 80kcal/cm. Hàng năm trung bình có 1.350 - 1.700 giờ nắng. Từ tháng 4, số giờ nắng bắt đầu tăng nhanh và đạt giá trị cao nhất vào tháng 7, sau đó giảm dần. Nắng nhiều nhất vào các tháng đầu và giữa mùa hè (tháng 5-6-7), mỗi tháng có trên 200 giờ, đây cũng là thời kì chịu ảnh hưởng của gió Tây khô nóng.

- **Lượng mưa:** Hà Tĩnh có lượng mưa khá lớn, trung bình trên 2.000 - 2.800mm/năm, giá trị cực đại có nơi lên đến 3.500 mm/năm như: vùng thượng nguồn sông Ngàn Phố, Ngàn Sâu, Rào Trỏ, khu vực Hoành Sơn, Kỳ Lạc - Kỳ Anh. Lượng mưa phân bố không đồng đều trong năm: mùa Đông - Xuân chiếm 30 - 35% lượng mưa năm, chủ yếu là mưa phùn kết hợp với gió mùa Đông Bắc; mưa lớn tập trung vào mùa Hạ và Thu, chiếm 65 - 70% lượng mưa năm, đặc biệt cuối thu mưa rất to. Mùa mưa thường kéo dài từ tháng VIII (hoặc tháng VII) đến tháng XI. Mùa mưa thường bắt đầu sớm, nhưng nhiều nơi bị gián đoạn vào tháng VII (hoặc tháng VIII) do hoạt động của gió Tây khô nóng.

- **Độ ẩm:** Nhìn chung độ ẩm không khí tương đối cao (trung bình khoảng từ 84 ÷ 85%). Độ ẩm không khí trung bình cao nhất khoảng 92 ÷ 96% vào các tháng 1, 2, 3, độ ẩm trung bình thấp nhất khoảng 40 ÷ 50% vào các tháng 6, 7, 8.

- **Lượng bốc hơi:** Bốc hơi Piche trung bình năm đạt 800- 1.100 mm. Lượng bốc hơi lớn thường xảy ra vào tháng 6, 7 với mức trung bình tháng đạt $130 \div 185$ mm. Tháng 2 có lượng bốc hơi nhỏ nhất: $27 \div 32$ mm.

- **Chế độ gió:** Theo số liệu khí hậu tại trạm Kỳ Anh, tốc độ gió trung bình năm là 2,3 m/s. Tốc độ gió mạnh nhất ghi nhận được là 54 m/s. Về mùa hè gió tây nam chiếm ưu thế với tần suất xấp xỉ 35-40%, sau đó là gió Đông Nam và gió Nam. Gió Đông Bắc cũng xuất hiện vào mùa hè với tần suất nhỏ không đáng kể chỉ khoảng 5-6%. Về mùa thu, gió có hướng Đông Bắc và Bắc chiếm ưu thế. Vào thời kỳ chuyển tiếp từ mùa đông sang mùa hè hướng gió phân tán và hầu như không có hướng gió thịnh hành. Trong khi vẫn tồn tại gió hướng Bắc, Đông Bắc với tần suất khoảng 40% thì gió Nam và Đông Nam cũng xuất hiện vào mùa này với tổng tần suất xấp xỉ bằng 2 hướng gió trên.

1.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2018-2022

Giai đoạn 2018-2022, triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh đất nước, tỉnh nhà phải đối mặt nhiều khó khăn, thách thức chưa có tiền lệ như tác động tiêu cực của dịch COVID-19, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, xung đột Nga - Ukraine, ảnh hưởng đến cân đối cung cầu, lưu thông hàng hóa, giá cả, chuỗi cung ứng nguyên nhiên vật liệu, lao động việc làm. Trong tỉnh, nhân sự lãnh đạo chủ chốt các cấp có nhiều thay đổi, cả hệ thống chính trị vừa tập trung khắc phục hậu quả thiên tai năm 2020, vừa phòng chống dịch COVID-19, phục hồi và phát triển kinh tế.

Mặc dù vậy, tỉnh đã phát huy ý chí tự lực, tự cường, văn hóa truyền thống của người Hà Tĩnh, thực hiện tốt “mục tiêu kép”, thích ứng an toàn, linh hoạt với dịch COVID-19, kinh tế bước đầu có những dấu hiệu phục hồi, văn hóa xã hội đạt kết quả tích cực, quốc phòng, an ninh được bảo đảm, hoạt động đối ngoại được tăng cường.

Năm 2022, tổng sản phẩm trên địa bàn toàn tỉnh ước đạt gần 93.000 tỷ đồng (xếp thứ 30/63 cả nước); GRDP bình quân đầu người ước đạt 70,5 triệu đồng/năm, gấp 1,3 lần so với năm 2018 (cao nhất khu vực Bắc Trung bộ và xếp thứ 9/14 các tỉnh Bắc Trung bộ và duyên hải Trung bộ). Tăng trưởng GRDP giai đoạn 2018-2022 đạt trên 8%, trong đó: nông nghiệp tăng 3,3%, công nghiệp - xây dựng tăng 13,3% (công nghiệp tăng 17,6%, xây dựng tăng 2,6%), dịch vụ tăng 5,5%. Về cơ cấu nền kinh tế, hiện nay nông nghiệp chiếm 15%, công nghiệp và xây dựng chiếm 40%, dịch vụ chiếm 45%.

Về công nghiệp: Thu hút đầu tư và triển khai một số dự án công nghiệp lớn như Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng II, Nhà máy cell pin VinES, Nhà máy Pin Lithium, Nhà máy bia Hà Nội - Nghệ Tĩnh. Các sản phẩm công nghiệp chủ lực của tỉnh như điện, thép tiếp tục đóng góp đáng kể cho ngành công nghiệp cả nước.

Về nông nghiệp: Sản xuất đạt kết quả khá. Riêng năm 2021 tăng trưởng gần 3,8%, cao nhất từ trước đến nay. Các mô hình đồn điền, đổi thửa, tập trung, tích tụ ruộng đất phát triển mạnh, cho hiệu quả rõ nét. Triển khai chuỗi liên kết, sản

xuất nông nghiệp hữu cơ, toàn hoàn có những mô hình, sản phẩm cụ thể. Đến nay, toàn tỉnh đã có 177/181 xã đạt chuẩn nông thôn mới (tỷ lệ 98%), 50 xã đạt chuẩn nâng cao, 7 xã đạt chuẩn kiểu mẫu; 09/13 huyện, thành phố, thị xã đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Về thương mại, du lịch, dịch vụ: Các hoạt động đang phục hồi tích cực. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2022 đạt 5,2 tỷ USD, duy trì trong nhóm dẫn đầu khu vực Bắc Trung bộ, trong đó xuất khẩu đạt 1,8 tỷ USD, nhập khẩu đạt 3,4 tỷ USD. Tổng mức bán lẻ hàng hóa năm 2022 đạt gần 53.000 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2019. Ngành du lịch sau gần 2 năm “đóng băng” đã phục hồi nhanh; lượng khách đến Hà Tĩnh năm 2022 đạt 1,6 triệu lượt. Tỉnh đang xúc tiến đầu tư các dự án đô thị - du lịch quy mô lớn, tạo chuỗi phát triển du lịch, dịch vụ ven biển .

Về văn hóa - xã hội: Đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao. Năm 2022, Văn bản Hán Nôm làng Trường Lưu được UNESCO công nhận là Di sản tư liệu ký ức thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương, đến nay Hà Tĩnh đã có 6 di sản văn hóa được UNESCO vinh danh. Chất lượng giáo dục đại trà chuyển biến tích cực; giáo dục mũi nhọn đạt kết quả cao. Thích ứng an toàn, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, tạo điều kiện để phục hồi và phát triển kinh tế xã hội. Thu nhập bình quân đầu người hiện đạt 45,08 triệu đồng/năm, gấp 1,5 lần so với năm 2018. Đến nay tỉnh không còn huyện nghèo, xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, thôn đặc biệt khó khăn miền núi; tỷ lệ hộ nghèo còn 3,79%, hộ cận nghèo còn 4,04% theo chuẩn đa chiều mới. Tỷ lệ lao động qua đào tạo toàn tỉnh hiện đạt 75%, mỗi năm giải quyết việc làm mới cho trên 22.000 người. Huy động hiệu quả nguồn lực xã hội hóa khắc phục hậu quả thiên tai; đến nay đã kêu gọi được gần 360 tỷ đồng để xây dựng 55 nhà văn hóa cộng đồng kết hợp tránh bão, lũ và hơn 3.600 nhà ở kiên cố cho người có công, hộ nghèo, hộ bị ảnh hưởng do thiên tai.

Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại: Tình hình quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội nhìn chung ổn định. Hà Tĩnh là tỉnh đứng thứ 2 toàn quốc về cài đặt định danh điện tử theo Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Tổ chức các hoạt động thắt chặt quan hệ hữu nghị hợp tác với các tỉnh của nước bạn Lào, đặc biệt dịp kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào và 45 năm Ngày ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào. Phối hợp kịp thời với các cơ quan chức năng của Lào, Bộ Ngoại giao, các bộ, ngành liên quan trong phòng, chống dịch COVID-19.

1.3. Khái quát về tình hình hoạt động khí tượng thủy văn, công tác phòng, chống thiên tai của tỉnh 05 năm trở lại đây

- *Khái quát về tình hình hoạt động KTTV của tỉnh 05 năm trở lại đây:* Trong 5 năm vừa qua, do ảnh hưởng của BĐKH (BĐKH), tình hình thời tiết có nhiều biến động. Năm 2018 lượng mưa thiếu hụt đáng kể gây khô hạn ở nhiều nơi trong tỉnh. Năm 2019 nắng nóng bất thường xảy ra ở Hương Khê vượt xa các giá trị lịch sử từng ghi nhận trước đó (Ngày 20/4/2019 nhiệt độ cao nhất tại Hương Khê là

43,4⁰C). Năm 2020, trong các tháng mùa hè nắng hạn lịch sử diễn ra gây thiệt hại lớn đến sản xuất và đời sống, đến mùa mưa bão thiên tai diễn ra liên tiếp và vô cùng khốc liệt làm thiệt hại rất lớn về người và tài sản. Đặc biệt là đợt mưa, lũ lịch sử giữa tháng 10/2020 gây ngập lụt nghiêm trọng nhất từ trước đến nay cho Tp Hà Tĩnh và các huyện thuộc vùng hạ du hồ Kẻ Gỗ. Năm 2021 và 2022, tình hình thời tiết ôn hòa hơn các năm trước, lượng mưa cao hơn trung bình nhiều năm nhưng phân bố đều, mùa mưa lũ không có những biến động lớn. Nhiệt độ trung bình năm trong 5 năm vừa qua (TB) ở các khu vực phổ biến 24,8 - 25,8°C, cao hơn Thời kỳ chuẩn khí hậu (TKCKH) (23,9 - 24,5°C). Lượng mưa TB ở các khu vực phổ biến từ 187,7 - 261,3mm, cao hơn TKCKH (165,9 - 232,0mm). Độ ẩm TB ở các khu vực phổ biến từ 82,1 - 83,2 %, thấp hơn TKCKH (84,5 - 84,7 %), riêng Hương Khê cao hơn TKCKH (85,6%). Lượng bốc hơi TB ở các khu vực phổ biến từ 58,3 - 89,3 mm, thấp hơn TKCKH (64,7 - 89,7 mm).

- Khái quát về tình hình công tác phòng, chống thiên tai của tỉnh 05 năm trở lại đây: Hà Tĩnh là địa phương thường xuyên phải chịu tác động của thiên tai, do ảnh hưởng của BĐKH nên thiên tai ngày càng phức tạp, khó lường; Chỉ tính riêng 05 năm trở lại đây (từ 2018-2022) thiên tai trên địa bàn tỉnh đã làm 14 người chết, 45 người bị thương; hàng trăm ngôi nhà bị sập, trôi, tốc mái; sản xuất nông nghiệp, kết cấu hạ tầng bị ảnh hưởng nghiêm trọng; thiệt hại ước tính hơn 6.600 tỷ đồng (riêng năm 2020 thiên tai đã làm thiệt hại gần 6.000 tỷ đồng). Các loại hình thiên tai gây thiệt hại nặng nề chủ yếu là bão, ATNĐ, mưa lũ, ngập lụt. Tuy nhiên, thực tế nhờ làm tốt công tác PCTT và TKCN từ cấp tỉnh tới cấp cơ sở, sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị, sự tham gia đồng lòng của người dân nên so với giai đoạn 05 năm trước (từ 2013 - 2017) thì số lượng người chết, tổng thiệt hại về cơ sở hạ tầng, sản xuất do thiên tai gây ra đã giảm đáng kể (Giai đoạn 2013 - 2017, thiên tai đã làm 35 người chết, tổng thiệt hại hơn 11.700 tỷ đồng).

Để chủ động ứng phó với thiên tai và BĐKH, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã trình Chính Phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022, trong đó có quy định nội dung về công tác phòng, chống thiên tai, đồng thời ban hành Kế hoạch Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2016 - 2020 tại Kế hoạch số 282/KH-UBND ngày 31/8/2016, giai đoạn 2021 -2025 tại Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 05/01/2022. Trên cơ sở Quy hoạch, Kế hoạch được duyệt, các ngành, các cấp, các địa phương đã tổ chức triển khai xây dựng kế hoạch PCTT cụ thể của địa phương, đơn vị mình; đồng thời huy động nguồn lực thực hiện các biện pháp từ giai đoạn phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả, nhằm giảm thiểu thiệt hại thấp nhất do thiên tai gây ra, góp phần đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và ổn định đời sống Nhân dân trong tỉnh.

Hàng năm trước mùa mưa bão, UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương, các ngành tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác phòng chống thiên tai năm trước; trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch thực hiện năm tiếp theo cho địa phương, đơn vị mình; đồng thời củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy và Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp phù hợp tình hình của địa

phương theo quy định của Luật PCTT, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCTT và Luật Đê điều.

Ngay từ những tháng đầu năm, trước mùa mưa bão, UBND tỉnh ban hành các chỉ thị gồm: Chỉ thị tăng cường quản lý nhà nước về đê điều để sẵn sàng hộ đê, chống lũ; chỉ thị tăng cường quản lý nhà nước về thủy lợi và Chỉ thị về phòng chống thiên tai; ban hành Phương án phòng ngừa ứng phó với bão mạnh, siêu bão; kế hoạch thu quỹ phòng chống thiên tai. Các địa phương đơn vị xây dựng, phê duyệt phương án ứng phó với thiên tai gồm phương án cứu hộ, cứu nạn thiên tai; phương án đảm bảo giao thông, phương tiện; phương án hậu cần; phương án đảm bảo an toàn nghề cá trên biển; phương án đảm bảo an ninh trật tự trong phòng chống thiên tai; phương án hộ đê,...đặc biệt là phương án sơ tán dân sát với thực tế, bố trí cán bộ theo dõi từng vùng, từng khu vực để chỉ đạo khi có tình huống xảy ra.

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực phòng chống thiên tai ở cơ sở đặc biệt và lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã; tuyên truyền các thông tin, truyền thông về phòng chống thiên tai cho người dân bằng nhiều hình thức đa dạng thông qua trang web của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, trang Thông tin thiên tai Hà Tĩnh, facebook, zalo, qua truyền hình, hệ thống truyền thanh các cấp và truyền thiên tai qua tin nhắn sms cho các thuê bao di động, nhất là người dân sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

2. Khái quát tình hình tổ chức bộ máy và công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực KTTV tại địa phương

2.1. Về Tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ³:

Trong giai đoạn 2016 - 2022, hệ thống tổ chức quản lý KTTV trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có sự thay đổi:

Trước ngày 01/7/2020, bộ máy chuyên môn về quản lý KTTV cấp tỉnh là Chi cục Biển, Hải đảo và Tài nguyên nước được thành lập theo Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 15/10/2012. Chi cục Biển, Hải đảo và Tài nguyên nước là cơ quan chuyên môn thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, có nhiệm vụ tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước tổng hợp và thống nhất về biển đảo tài nguyên nước, KTTV và BĐKH trên địa bàn tỉnh.

Từ ngày 01/7/2020, Chi cục Biển, Hải đảo và Tài nguyên nước giải thể⁴, theo đó toàn bộ chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước về KTTV được chuyển về Phòng Tài nguyên nước, Biển và Hải đảo thuộc Sở TN&MT, là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý

³ Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Sở Tài nguyên và Môi trường trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, báo cáo về Tổ chức thuộc Sở được giao chức năng phụ trách lĩnh vực khí tượng thủy văn

⁴ Quyết định số 1886/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND tỉnh Giải thể Chi cục Biển, Hải đảo và Tài nguyên nước trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

nhà nước về tài nguyên môi trường, trong đó có nhiệm vụ quản lý nhà nước về KTTV⁵, cụ thể:

+ Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình KTTV chuyên dùng.

+ Thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình KTTV chuyên dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét do địa phương xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

+ Phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở trung ương và địa phương trong việc bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang kỹ thuật công trình KTTV của Trung ương trên địa bàn.

+ Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lập kế hoạch phát triển mạng lưới KTTV chuyên dùng phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV trong phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai ở địa phương.

+ Tổ chức kiểm tra việc thực hiện tiếp nhận và truyền, phát tin dự báo, cảnh báo KTTV trên địa bàn, phạm vi quản lý.

+ Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, chấm dứt hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo KTTV đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

+ Tổ chức xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn quản lý.

+ Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp thông tin KTTV liên quan đến vận hành của các công trình hồ chứa trong thời gian có lũ theo quy định của pháp luật.

+ Theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo KTTV phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV trong công trình, chương trình, quy hoạch, kế hoạch dự án phát triển kinh tế - xã hội.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc theo thẩm quyền các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo và thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động KTTV trên địa bàn.

- UBND cấp huyện giao phòng Tài nguyên - Môi trường là cơ quan tham mưu UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ theo Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ TNMT, trong đó có nhiệm vụ quản lý nhà nước về khí tượng, thủy văn, BDKH. Phòng TNMT cấp huyện bố trí 01 cán bộ trong đó có nhiệm vụ tham mưu công tác quản lý nhà nước về KTTV trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn bố trí 01 công chức phụ trách lĩnh vực môi trường trong đó có nhiệm vụ về lĩnh vực khí tượng thủy văn.

⁵ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND tỉnh ngày 26/11/2021 Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2.2. Việc rà soát, đánh giá thực tiễn triển khai thủ tục hành chính về lĩnh vực KTTV trên địa bàn

Ngay sau khi Luật KTTV năm 2015, Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật KTTV ban hành, Sở đã tham mưu xây dựng bộ thủ tục hành chính về lĩnh vực khí tượng thủy văn, đến nay qua các lần sửa đổi bổ sung về lĩnh vực khí tượng thủy văn có 03 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở TNMT⁶.

II. Tình hình thi hành pháp luật về KTTV của địa phương

1. Việc ban hành các văn bản, quy phạm pháp luật, các văn bản quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn

- Các nội dung phân cấp cho địa phương phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết: Trên cơ sở Luật KTTV 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở đã tham mưu UBND tỉnh đã ban hành 01 văn bản quy pháp pháp luật (Chi tiết văn bản theo bảng 1).

Bảng 1: Danh mục văn bản Quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn do địa phương ban hành

TT	Số, loại văn bản	Cơ quan ban hành	Ngày tháng năm ban hành	Trích yếu văn bản	Căn cứ ban hành
1.	Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND	Ủy ban nhân dân tỉnh	04/7/2017	quy định quản lý hoạt động KTTV trên địa bàn tỉnh	Điểm a khoản 1 Điều 53 Luật KTTV

Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND đã giao nhiệm vụ cụ thể, bao gồm phối hợp quản lý nhà nước về KTTV trên địa bàn tỉnh giữa các ngành các cấp. Ngoài ra đã thống nhất ban hành Quy chế phối hợp số 01/QCPH-STNMT-ĐKTTVB/TB ngày 26/5/2014 Trong hoạt động Khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giữa Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh và Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Bắc Trung bộ .

- Những nội dung đến nay địa phương chưa ban hành văn bản quy phạm pháp luật, lý do chưa ban hành:

+ Quyết định quy phạm pháp luật chưa ban hành: Quyết định của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc "Quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn tỉnh quản lý chưa được quy định trong Quyết định số

⁶ Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh về Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính lĩnh vực biên, hải đảo, tài nguyên nước và khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, gồm: (1) Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; (2) Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.; (3) Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ".

+ Lý do chưa ban hành: Đang chờ kết quả triển khai "Đề cương nhiệm vụ xây dựng quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn tỉnh quản lý chưa được quy định trong Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ" (Sở đã chọn Trung tâm Ứng dụng công nghệ khí tượng thủy văn lập đề cương nhiệm vụ năm 2023 và hiện đang thực hiện) để có số liệu chính xác đưa vào quyết định.

- Việc ban hành văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, sở, ban, ngành liên quan tới hoạt động KTTV.

Trong những năm qua UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở ngành theo chức năng nhiệm vụ tăng cường công tác quản lý về hoạt động KTTV, trong đó đã ban hành một số văn bản chỉ đạo thực hiện công tác quản lý KTTV trên địa bàn tỉnh (*chi tiết các văn bản theo biểu 2*)

Bảng 2: Danh mục văn bản triển khai thi hành pháp luật về khí tượng thủy văn

TT	Số, loại văn bản	Cơ quan ban hành	Ngày tháng năm ban hành	Trích yếu văn bản	Ghi chú
1	Chỉ thị số 11/CT-UBND	UBND tỉnh	12/11/2020	Tăng cường quản lý nhà nước và triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực KTTV.	
2	Văn bản số 4012/UBND-NL ₂	UBND tỉnh	23/6/2020	Bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình KTTV.	
3	4598/STNMT-TNN&BĐ	Sở TN&MT	29/12/2020	Rà soát hiện trạng và đề xuất xây dựng hoàn thiện mạng lưới quan trắc KTTV chuyên dùng.	
4	Văn bản 2715/STNMT-TNN&BĐ	Sở TN&MT	20/7/2021	Rà soát công trình và chủ công trình phải tổ chức quan trắc KTTV.	
5	Văn bản số 2664/UBND-NL ₁	UBND tỉnh	26/5/2022	Tăng cường công tác dự báo, cảnh báo thời tiết nguy hiểm nhằm bảo đảm an toàn đối với hoạt động vận tải hành khách trên đường thủy nội địa.	
7	3824/STNMT-TNN&BĐ	Sở TNMT	20/10/2020	Đôn đốc đề xuất nhu cầu về sản phẩm KTTV phục vụ phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội.	
8	2162/STNMT-TNN&BĐ	Sở TNMT	01/6/2023	Về việc đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Danh mục công trình và chủ công trình	UBND tỉnh đang chuẩn bị ban hành (đã lấy)

TT	Số, loại văn bản	Cơ quan ban hành	Ngày tháng năm ban hành	Trích yếu văn bản	Ghi chú
				phải tổ chức quan trắc khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	phiếu ý kiến thành viên UBND tỉnh)

2. Công tác thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác KTTV đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và các văn bản có liên quan

- Thống kê các văn bản đã triển khai Chỉ thị 10-CT/TW và Quyết định số 497/QĐ- TTg ngày 21/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác KTTV đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc tại địa phương khai để thực hiện, đánh giá quá trình thực hiện:

Nội dung này Sở TNMT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 04/5/2022 về việc triển khai Chỉ thị số 10-CT/TW và Kế hoạch số 51-KH/TU nhằm tạo cơ sở cho các cấp, các ngành hoạch định đúng, kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, yêu cầu phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm trong việc huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực liên quan công tác KTTV, BDKH, phòng chống thiên tai, đảm bảo an ninh quốc phòng, trong đó: 157/KH-UBND đã xác định các nhiệm vụ và lộ trình thực hiện như: Hiện đại hóa hệ thống quan trắc, thông tin, dữ liệu và nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo KTTV, giám sát BDKH; Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và thúc đẩy hợp tác trong công tác KTTV... Theo định kỳ, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 4418/STNMT-TNN&BD ngày 25/11/2022 gửi các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 157/KH-UBND để theo dõi giám sát và phục vụ công tác quản lý nhà nước về KTTV, BDKH trong thời gian tới (*Chi tiết Văn bản triển khai Chỉ thị 10-CT/TW tại bảng 3*).

Bảng 3: Danh mục văn bản triển khai Chỉ thị 10-CT/TW

TT	Số, loại văn bản	Cơ quan ban hành	Ngày tháng năm ban hành	Trích yếu văn bản
1	Kế hoạch số 51-KH/TU	Tỉnh uỷ	02/11/2021	Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác KTTV đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
2	Kế hoạch số 157/KH-UBND	UBND tỉnh	04/5/2022	Triển khai Chỉ thị số 10-CT/TW và Kế hoạch số 51-KH/TU nhằm tạo cơ sở cho các cấp, các ngành hoạch

TT	Số, loại văn bản	Cơ quan ban hành	Ngày tháng năm ban hành	Trích yếu văn bản
				định đúng, kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.
3	Văn bản số 5464/UBND-NL ₁	UBND tỉnh		Triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược Quốc gia về BĐKH, cam kết COP26 và giảm phát thải khí Mê-tan.
4	Văn bản 4418/STNMT-TNN&BĐ	Sở TNMT	25/11/2022	Đôn đốc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 157/KH-UBND và Văn bản số 2664/UBND-NL1 của UBND tỉnh về lĩnh vực KTTV.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật và pháp luật về khí tượng thủy văn, BĐKH; thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động phục vụ, dịch vụ KTTV trên địa bàn

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác KTTV và công tác quản lý, ngay sau Luật KTTV năm 2015 có hiệu lực, UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức triển khai luật, thực hiện việc tuyên truyền nâng cao nhận thức về KTTV bằng nhiều hình thức, cho nhiều đối tượng; ban hành các văn bản chỉ đạo hướng ứng các Ngày khí tượng Thế giới 23/3, Ngày truyền thống ngành KTTV Việt Nam 03/10 lòng ghép Ngày nước Thế giới, Giờ Trái đất... và giao nhiệm vụ tuyên truyền lòng ghép trong các văn bản chỉ đạo liên quan bằng nhiều hình thức như: Hệ thống truyền thông 3 cấp như báo đài, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội (cung cấp thông tin về diễn biến thời tiết lên các trang mạng xã hội Facebook, Zalo với hàng ngàn người tham gia), phần mềm thông tin phòng chống thiên tai tỉnh Hà Tĩnh tại trang <http://pctt.hatinh.gov.vn>”, treo băng rôn, chạy băng tin, băng cờ, tờ rơi, khẩu hiệu, tổ chức, mít tinh, diễu hành cổ động, quán triệt tại hội nghị, cuộc họp...vv, thời lượng tuyên truyền được tăng tần suất.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường làm tốt nhiệm vụ cơ quan đầu mối, tham gia các lớp tập huấn ở bộ ngành và tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ cơ sở thông qua Thỏa thuận Paris tại Hà Tĩnh ..., phối hợp với Truyền hình tỉnh Hà Tĩnh, Báo Hà Tĩnh, Sở Thông tin và truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về KTTV, ứng phó với BĐKH. Việc triển khai đó tạo ra sự lan tỏa, thay đổi nhận thức về KTTV, BĐKH tuy chưa tương xứng nhưng đánh dấu được những chuyển biến bước đầu trong việc đưa công tác KTTV, BĐKH dần đi vào nề nếp; phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình thực hiện chuyên đề Tài nguyên và Môi trường 04 số/tháng, chuyên mục Vấn đề cùng quan tâm và các bản tin trong chương trình thời sự hàng ngày; mỗi năm có hơn gần 150 tin, bài tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH. 100% Trạm truyền thanh cơ sở tiếp phát các chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Trung tâm Văn hóa - Truyền thông các huyện,

thành phố, thị xã thực hiện các chương trình tuyên truyền ở địa phương và phối hợp phát sóng trong Trang địa phương của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

+ Báo Hà Tĩnh thông qua việc lồng ghép các tin, bài tuyên truyền, khuyến khích, cổ vũ các hoạt động tại các chuyên mục Kinh tế, Xã hội, Pháp luật, Văn hóa ... mỗi năm có hơn gần 120 tin, bài trên các chuyên trang, chuyên mục của Báo Hà Tĩnh đã kịp thời tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH đến các tầng lớp Nhân dân, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh.

+ Bên cạnh đó Đài KTTV tỉnh Hà Tĩnh đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Tĩnh xây dựng trang web pctt.hatinh.gov.vn; phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, Sở Thông tin truyền thông, Sở Nông nghiệp thành lập nhiều nhóm zalo về phòng chống cháy rừng, phục vụ sản xuất và nhóm thông tin phòng chống thiên tai, trong đó có những nhóm có số người tham gia 1000 người. Trên trang web và các nhóm KTTV Hà Tĩnh thường xuyên đưa tin về các hiện tượng thời tiết thủy văn nguy hiểm giúp cán bộ địa phương và nhân dân chủ động phòng tránh thiên tai. Trong đó năm 2022 Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông (Sở Thông tin và truyền thông) cùng với UBND Thành phố Hà Tĩnh tổ chức cho lãnh đạo UBND và cán bộ phụ trách PCTT các phường, xã trên địa bàn TP Hà Tĩnh tổ chức một buổi tập huấn nhằm nâng cao nhận thức về BĐKH. Trong những năm qua, Đài KTTV tỉnh đã nhiều lần phối hợp với Hội làm vườn tỉnh, xây dựng danh mục **Phổ biến kiến thức** trên trang web pctt.hatinh.gov.vn nhằm phổ biến các kiến thức cơ bản về thiên tai, ứng phó thiên tai, BĐKH, cũng như tuyên truyền nâng cao nhận thức và thực hiện Luật khí tượng thủy văn.

4. Việc lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng

4.1. Hiện trạng mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng

- Các căn cứ pháp lý của việc xây dựng kế hoạch xây dựng mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn tỉnh (*Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, Báo cáo thuyết minh kế hoạch*): Việc rà soát, lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng chưa thực hiện. Nội dung này dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2023-2030 bằng ngân sách tỉnh (25 tỷ đồng) và phân kỳ hàng năm theo khả năng ngân sách (theo Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh). Dự kiến năm 2024 xây dựng Kế hoạch.

- *Nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu KTTV của địa phương; Đánh giá khả năng đáp ứng thực tế về thông tin dữ liệu của mạng trạm KTTV quốc gia trên địa bàn tỉnh đối với yêu cầu mục đích riêng của tỉnh*: Các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình dự án ở địa phương phần lớn có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu KTTV. Trong thực tế, khi có yêu cầu, Đài KTTV Hà Tĩnh có khả năng đáp ứng đủ, kịp thời, chính xác thông tin dữ liệu của mạng trạm KTTV quốc gia cho các mục đích trên.

- *Số lượng, vị trí, danh sách trạm; thời gian hoạt động, nội dung quan trắc của từng trạm thuộc mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng không nằm trong kế*

hoạch phát triển mạng lưới trạm chuyên dùng của tỉnh: trên địa bàn tỉnh không có trạm KTTV chuyên dùng theo loại hình này.

+ Mạng lưới trạm KTTV quốc gia trên địa bàn tỉnh do Tổng cục KTTV quản lý gồm: 4 trạm quan trắc khí tượng, 6 trạm quan trắc thủy văn, 01 trạm quan trắc khí tượng hải văn và môi trường, 05 trạm đo mưa nhân dân và 65 trạm đo mưa tự động (bao gồm cả trạm đo mưa thuộc đề án “Thuê dịch vụ đo mưa tự động phục vụ dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. Hiện nay các trạm hoạt động ổn định, truyền số liệu đầy đủ, kịp thời.

+ Mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng do UBND tỉnh đầu tư xây dựng và giao Đài KTTV Hà Tĩnh quản lý gồm: 02 trạm Thủy văn (Trạm Thủy văn Sơn Kim và Trạm Thủy văn Hương Trạch); 22 trạm đo mưa tự động.

5. Quản lý hoạt động của các chủ công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn (Quy định tại Điều 1 Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn)

- Các văn bản của UBND tỉnh, Sở TNMT đôn đốc chủ các công trình phải quan trắc KTTV thực hiện các quy định của pháp luật về KTTV đối với công tác đo đạc và truyền số liệu: Sở đã tham mưu Chỉ thị 11/CT-UBND tỉnh ngày 12/11/2020 về việc tăng cường quản lý nhà nước và triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật về KTTV, trong đó có nội dung đôn đốc, chỉ đạo quan trắc KTTV chuyên dùng đối với Vườn quốc gia, thời gian triển khai bắt đầu từ năm 2020; Đập, hồ chứa nước theo thẩm quyền quản lý thuộc loại quan trọng đặc biệt, loại lớn, loại vừa và một số văn bản đôn đốc khác⁷.

- Số lượng các công trình phải quan trắc KTTV, các công trình đã thành lập trạm KTTV chuyên dùng và có thông báo về cơ quan quản lý nhà nước về KTTV cấp tỉnh nơi đặt trạm: Hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường đang trình UBND tỉnh đã ban hành Danh mục công trình và Chủ công trình phải tổ chức quan trắc khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (gồm **83 công trình** với 75 hồ đập, 06 bến cảng thuộc cảng biển loại I, 01 cáp treo, 01 vườn quốc gia). Đối với việc thành lập trạm KTTV chuyên dùng, đã có **56 công trình** đã thành lập trạm và có thông báo, gửi số liệu quan trắc khí tượng thủy văn về Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác đo đạc, quan trắc, quản lý, lưu trữ và tiếp nhận số liệu từ các công trình phải quan trắc KTTV của địa phương: Hiện nay, một số đơn vị đã lắp đặt hệ thống quan trắc KTTV chuyên dùng, dữ liệu quan trắc với tần suất lớn (có trạm theo thời gian thực), do chưa có cơ sở hạ tầng và nhân lực để đáp ứng việc thu nhận dữ liệu theo hình thức cung cấp và truyền tin nên rất khó khăn việc tiếp nhận số liệu KTTV

⁷ Chi tiết các văn bản đôn đốc theo bảng 2.

chuyên dùng. Hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường đang tạm thời tiếp nhận số liệu quan trắc của các trạm gửi về qua địa chỉ Email.

6. Công tác quản lý đối với các trạm KTTV thuộc hệ thống trạm KTTV quốc gia trên địa bàn tỉnh

- *Việc phối hợp với các Đài KTTV tỉnh, Đài KTTV khu vực xây dựng phương án cấm mốc giới, công khai mốc giới và bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình KTTV thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia:* Để đảm bảo thực hiện đúng quy định của Luật KTTV và các văn bản pháp luật có liên quan việc bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn, đồng thời nhằm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực xã hội, đặc biệt là các vấn đề di chuyển trạm, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 4012/UBND-NL₂ ngày 23/6/2020 về việc bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình KTTV quốc gia, trong đó yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, trong quá trình xem xét quy hoạch, thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư công trình, dự án phát triển kinh tế xã hội ... cần chú ý rà soát, đánh giá kỹ các tác động có liên quan đến hành lang các công trình KTTV quốc gia trên địa bàn.

- *Tình hình vi phạm hành lang kỹ thuật, công tác bảo vệ công trình KTTV quốc gia và biện pháp, kết quả xử lý các hành vi vi phạm:* Việc xây dựng xác định hành lang cấm mốc giới, công khai mốc giới thuộc thẩm quyền của Đài KTTV khu vực Bắc Trung Bộ, Tổng cục Khí tượng thủy văn; Hành lang kỹ thuật công trình KTTV và bảo vệ công trình KTTV thuộc mạng lưới trạm KTTV quốc gia đã được quy định tại Điều 15 và Điều 16 Luật KTTV, Đài KTTV tỉnh trực tiếp, theo dõi phát hiện vi phạm và phối hợp với Sở TN&MT, Đài KTTV khu vực Bắc Trung Bộ kiểm tra, xử lý. Qua kiểm tra hàng năm cho thấy phần lớn các trạm KTTV trên địa bàn đều tồn tại những vi phạm hành lang kỹ thuật công trình KTTV, tuy nhiên, phần lớn các vi phạm do lịch sử để lại, trước khi Luật KTTV và Nghị định 38/NĐ-CP ra đời nên việc xử lý gặp khó khăn, cần có những giải pháp tháo gỡ đồng bộ. Trong 5 năm qua chưa phát hiện vi phạm mới nào phải xử lý, chỉ phát hiện những nguy cơ vi phạm Đài KTTV đã kịp thời có biện pháp ngăn chặn và xử lý triệt để, như nguy cơ vi phạm tại trạm Khí tượng Hải văn và Môi trường Hoàn Sơn năm 2020.

- *Tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các công trình KTTV trên địa bàn:* Hiện nay 13 Trạm quan trắc KTTV trên địa bàn tỉnh đã được cấp GCNQSDĐ⁸, tuy nhiên trạm thủy văn Sơn Diêm có thay đổi diện tích khuôn viên nhà trạm do mở đường giao thông quốc lộ 8, di chuyển mố cáp để làm đường

⁸ Trạm Khí tượng Kỳ Anh; Trạm Khí tượng Hà Tĩnh; Trạm Khí tượng Hương Khê; Trạm Khí tượng Hương Sơn; Trạm Khí tượng Hải văn và Môi trường Hoàn Sơn; Trạm Thủy văn Thạch Đòng; Trạm Thủy văn Cẩm Nhung; Trạm Thủy văn Chu Lễ; Trạm Thủy văn Hòa Duyệt; Trạm Thủy văn Linh Cẩm; Trạm Thủy văn Sơn Diêm; Trạm Thủy văn Sơn Kim; Trạm Hương Trạch.

giao thông và Trạm thủy Hòa Duyệt công trình mô cấp đo lưu lượng nước chưa được cấp GCNQSDD.

- Việc lựa chọn và bố trí quỹ đất cho đầu tư phát triển mới mạng lưới quan trắc KTTV quốc gia theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 12/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030: Quỹ đất bố trí quy hoạch phát triển mới mạng lưới quan trắc KTTV một số đã lồng ghép trong quy hoạch sử dụng đất cấp huyện (thời kỳ 2021-2030); đồng thời đã tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022.

- Việc tham gia ý kiến của địa phương đối với Quy hoạch mạng lưới trạm KTTV quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Sở đã nghiên cứu nội dung dự thảo Quy hoạch và có góp ý tại Văn bản số 3391/STNMT-TNN&BD ngày 20/9/2022.

- Nhu cầu của địa phương về việc tăng cường, bổ sung trạm KTTV thuộc mạng lưới trạm KTTV quốc gia tại địa phương: Thực hiện Văn bản số 1245/TCKTTV-KHQT ngày 05/10/2022 của Tổng cục Khí tượng thủy văn về đề xuất nhu cầu về sản phẩm KTTV phục vụ phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội, theo đó Sở đã có Văn bản số 3954/STNMT-TNN&BD ngày 28/10/2022, trong đó có đề xuất một số nhiệm vụ như: Xây dựng cơ sở dữ liệu KTTV và đầu tư trang thiết bị, phương tiện, hệ thống thông tin liên lạc kết nối với hệ thống trạm và công trình có quan trắc KTTV theo thời gian thực; Khảo sát, lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng và công trình cần quan trắc KTTV trên địa bàn tỉnh; Hỗ trợ xây dựng hệ thống quan trắc KTTV chuyên dùng tự động tại một số hồ chứa trên địa bàn tỉnh⁹....

7. Quản lý hoạt động dự báo, cảnh báo KTTV của tổ chức, cá nhân không thuộc hệ thống dự báo, cảnh báo KTTV quốc gia (Thống kê các tổ chức, cá nhân có hoạt động dự báo, cảnh báo KTTV trên địa bàn, các văn bản chỉ đạo, đơn đốc đối với công tác quản lý hoạt động dự báo trên địa bàn tỉnh)

- Số lượng, danh sách các đơn vị được cấp giấy phép dự báo, cảnh báo KTTV trên địa tỉnh: 01 đơn vị .

Bảng 4: Danh sách các đơn vị được cấp giấy phép dự báo, cảnh báo KTTV do Sở TNMT cấp phép

TT	Tên đơn vị được cấp phép	Địa chỉ	Số Giấy phép	Ngày cấp
1	Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Hà Tĩnh	Số 07 Nguyễn Hữu Thái, Tân Giang, Hà	2587/GP-STNMT	12/10/2015

⁹ Chi tiết các nhiệm vụ đề xuất có Văn bản số 3954/STNMT-TNN&BD ngày 28/10/2022 của Sở TN&MT kèm theo.

		Tỉnh		
--	--	------	--	--

8. Thực hiện quy định về truyền, phát tin dự báo, cảnh báo thiên tai KTTV và việc sử dụng bản tin dự báo, cảnh báo KTTV: Các văn bản thành lập ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của địa phương, đánh giá các loại hình thiên tai có nguồn gốc KTTV thường xuyên xảy ra trên địa bàn tỉnh và công tác khắc phục hậu quả:

- Công tác tiếp nhận, sử dụng, lưu trữ các bản tin dự báo, cảnh báo nhất là các bản tin thiên tai trong công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn tại địa phương: Công tác tiếp nhận, sử dụng, lưu trữ các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai tại địa phương thực hiện theo quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi thiên tai. Khi có bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai của Trung tâm KTTV quốc gia, Đài KTTV tỉnh; căn cứ thông tin, mức độ cảnh báo, dự báo và chỉ đạo từ Văn phòng Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN tỉnh chủ động tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN tỉnh ban hành các văn bản (văn bản cảnh báo, công điện,...) chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Việc tiếp nhận các bản tin qua nhiều hình thức như zalo, email, hệ thống guinhanvb.hatinh.gov.vn; các bản tin được lưu trữ tại Văn phòng Thường trực để phục vụ công tác tổng kết phòng chống thiên tai hàng năm.

- Các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, các cơ sở phát thanh cấp huyện, thị xã thực hiện các quy định truyền tin về thiên tai: Trên cơ sở Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 4226/UBND-NL₁ ngày 05/7/2021, trong đó đã giao nhiệm vụ cho các Sở ngành, địa phương triển khai các nội dung của Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg như: Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông, các cơ sở phát thanh cấp huyện và các cơ quan có Website về phòng chống thiên tai có trách nhiệm truyền, phát tin dự báo, cảnh báo thiên tai trên địa bàn tỉnh đúng thời gian quy định để chính quyền các cấp, các ngành và người dân biết chủ động các biện pháp ứng phó kịp thời.

- Các văn bản thành lập ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của địa phương: Về thành lập, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của địa phương: Hàng năm Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực phòng chống thiên tai tỉnh) tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN tỉnh do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban; đối với Năm 2023, UBND tỉnh đã kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN tỉnh tại Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 23/3/2023. Đối với các ngành, địa phương hàng năm đã ban hành các quyết định thành lập Ban chỉ huy, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN; thành lập các Đoàn kiểm tra, chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên thực hiện công tác PCTT&TKCN tại địa phương, đơn

vị mình; giao chỉ tiêu, phương tiện, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn đến tận các địa phương, đơn vị. Đối với UBND cấp huyện ban hành các quyết định thành lập Ban chỉ huy, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN; thành lập các Đoàn kiểm tra, chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên thực hiện công tác PCTT&TKCN tại các xã, thị trấn.

- *Đánh giá các loại hình thiên tai có nguồn gốc KTTV thường xuyên xảy ra trên địa bàn tỉnh và công tác khắc phục hậu quả:* Hà Tĩnh nằm ở khu vực có khí hậu nhiệt đới gió mùa, kinh tế xã hội phải đối mặt với nguy cơ thời tiết cực đoan tăng cao trước tác động của BĐKH. Thời gian qua, Hà Tĩnh phải hứng chịu nhiều loại thiên tai khác nhau, như: bão, áp thấp nhiệt đới, lốc xoáy, sét; lũ, ngập lụt; xói lở bờ biển, bờ sông và bồi lắng; hạn hán và gió phơn Tây Nam (gió Lào) khô nóng; sự cố môi trường; sự cố cháy rừng; sự cố tràn dầu trên biển. Xu thế khí hậu theo Kịch bản BĐKH năm 2016, cập nhật năm 2020 cho tỉnh Hà Tĩnh như sau:

Kịch bản trung bình RCP 4.5: Nhiệt độ trung bình năm giữa thế kỷ tăng khoảng 1,5 °C (1,0 ÷ 2,1°C), đến cuối thế kỷ tăng khoảng 2,0 °C (1,3 ÷ 2,9 °C); nhiệt độ tối cao trung bình năm có thể tăng 2,1°C, vào mùa Hè có thể tăng 2,5 °C; nhiệt độ tối thấp trung bình năm có thể tăng 1,9 °C, vào mùa Hè có thể tăng 2,0 °C; lượng mưa năm có xu thế tăng, giữa thế kỷ tăng 13,0% (2,4 ÷ 24,5%); đến cuối thế kỷ tăng khoảng 12,3% (0,1 ÷ 25,1%); mức tăng của lượng mưa 1 ngày lớn nhất và 5 ngày lớn nhất có thể tăng phổ biến từ 25 đến 30%; số ngày rét đậm và rét hại đều thể hiện xu thế giảm, vào cuối thế kỷ mức giảm số ngày rét đậm từ 8 - 12 ngày và từ 3 - 4 ngày đối với số ngày rét hại; số ngày nắng nóng vào giữa thế kỷ 21 có mức tăng phổ biến từ 35 đến 45 ngày so với thời kỳ cơ sở, đến cuối thế kỷ 21, mức tăng có thể từ 45 đến trên 80 ngày; số tháng hạn trong mùa khô có xu thế tăng; mực nước biển có khả năng dâng thêm khoảng 52 cm (32cm ÷ 75cm).

Kịch bản cao RCP 8.5: Nhiệt độ trung bình năm giữa thế kỷ tăng khoảng 2,0 °C (1,4 ÷ 2,8 °C), đến cuối thế kỷ tăng khoảng 3,6 °C (2,8 ÷ 4,8 °C); Lượng mưa năm giữa thế kỷ tăng 16,1% (9,5 ÷ 22,5%), đến cuối thế kỷ tăng khoảng 14,7% (4,7 ÷ 26,2%); mức tăng của lượng mưa 1 ngày lớn nhất và 5 ngày lớn nhất có thể tăng phổ biến 30 - 35%; số ngày rét đậm và rét hại vào cuối thế kỷ mức giảm số ngày đậm từ 8 - 12 ngày và từ 3 - 4 ngày đối với số ngày rét hại; số tháng hạn trong mùa khô có xu thế tăng; mực nước biển có thể dâng 72 cm (49 ÷ 101cm).

Hai yếu tố khí hậu có xu thế tăng lên rõ rệt nhất ở Hà Tĩnh bao gồm: Số đợt nắng nóng và số ngày nắng nóng, nhiệt độ trung bình năm và các tháng. Xu thế của các ngày nắng nóng là tăng thêm 3 ngày trong mỗi thập kỷ và của nhiệt độ trung bình năm là 0,14 - 0,25 °C mỗi thập kỷ, kết quả là trong khoảng 45 - 50 năm qua, nhiệt độ trung bình ở Hà Tĩnh lên 0,7 - 1,0 °C, vào loại cao nhất ở Việt Nam.

Trong năm 2022, đã ghi nhận một số hiện tượng bất thường như: Đêm về sáng ngày 20/10/2022 nhiệt độ thấp nhất các khu vực trong tỉnh là 16,9 - 17,2 °C (riêng Tp Hà Tĩnh 16,5 °C). Giá trị nhiệt độ thấp như thế này xảy ra trước ngày 20/10 là rất hiếm gặp, chỉ xảy ra 1 - 2 lần trong 40 năm qua, riêng nhiệt độ 16,5

°C xảy ra tại Tp Hà Tĩnh trước đây chưa bao giờ xảy ra và đây cũng là ngày xảy ra rét (nhiệt độ không khí trung bình <20 °C) đầu tiên trong mùa Thu Đông năm 2022, hiện tượng rét sớm như vậy cũng là rất hiếm khi xảy ra.

Ngày 28/11/2022, nhiệt độ cao nhất trong ngày đã thiết lập 1 kỷ lục mới, các khu vực Tp Hà Tĩnh, Hương Sơn và Hương Khê phổ biến 33,1 - 34,2 °C, cao nhất trong chuỗi số liệu cùng thời kỳ kể từ năm 1960. Điều đặc biệt hơn cả là những năm trước đây cũng đã có một số năm có nhiệt độ cao nhất tăng lên trên 30,0 °C vào thời gian cuối tháng 11 (tần suất chỉ khoảng 10%) nhưng tất cả các năm đó tháng 11 đều thuộc pha El Nino (pha nóng), tuy nhiên năm nay, nhiệt độ cuối tháng 11 tăng cao kỷ lục vào năm La Nina (pha lạnh), điều này cho thấy BĐKH ngày càng diễn ra mạnh mẽ, xu thế tăng nhiệt độ ngày càng rõ rệt. Nền nhiệt tăng lên, mùa Đông ngày càng ngắn lại và mưa ít hơn. (trong năm chịu ảnh hưởng 17 đợt không khí lạnh tăng cường, trong đó có 2 đợt rét đậm, ảnh hưởng hoàn lưu của cơn bão số 4 đã gây ra mưa lớn trên diện rộng, đặc biệt là đợt mưa lớn xảy ra từ ngày 27/9 - 30/9/2022) tạo điều kiện thuận lợi cho sâu bệnh gây hại phát sinh, ảnh hưởng đến sinh trưởng, năng suất cây trồng, gây thiệt hại nặng về nhà ở và cơ sở hạ tầng thiết yếu,

Trong bối cảnh BĐKH những năm gần đây, thiên tai, đặc biệt là bão, lũ và hạn hán ngày càng gia tăng về cường độ, tần suất, gây nhiều tổn thất lớn về người, thiệt hại cho nền kinh tế. Hàng năm trung bình có từ 6 đến 8 cơn bão và áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam, khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề nhất là các tỉnh ven biển Miền Trung, trong đó có Hà Tĩnh. Mùa bão bắt đầu sớm hơn và kết thúc muộn hơn, nhiều cơn bão có đường đi phức tạp, dị thường. Hiện tượng nắng nóng kéo dài gia tăng rõ rệt, hạn hán xảy ra thường xuyên hơn. BĐKH làm cho môi trường bị xáo trộn, nguồn nước bị ô nhiễm nặng gây bùng phát các dịch bệnh đường ruột và các bệnh truyền nhiễm như sốt rét, sốt xuất huyết, dịch tả, dịch cúm gia cầm Ngoài ra, sự nóng lên toàn cầu ảnh hưởng lớn đến sự tồn tại và phát triển của các loài sinh vật và đa dạng sinh học ở Hà Tĩnh. Nước biển dâng tạo điều kiện cho một số loài cây ngập mặn xâm lấn nội địa, giảm diện tích sản xuất nông nghiệp, nhiều loài động thực vật nước ngọt biến mất, sự bồi tụ của các bãi triều bị thu hẹp.

Những năm gần đây, do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân BĐKH và sự suy thoái của môi trường nên nhiều đợt thiên tai nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đã xảy ra ở nhiều nơi trong đó có tỉnh Hà Tĩnh, làm chết hàng trăm người và gây thiệt hại hàng ngàn tỉ đồng. Những tác động lớn của nước biển dâng, gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan đặc biệt bão, lũ lụt, hạn hán và xâm nhập mặn. Điều này đã, đang và sẽ làm ảnh hưởng rất lớn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

9. Hoạt động khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu KTTV thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

- Công tác thẩm định, thẩm tra, đánh giá nguồn gốc thông tin, dữ liệu KTTV đối với các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV: Trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch

số 157/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh đã quy định "*Các tổ chức cá nhân khi bắt đầu triển khai xây dựng các quy hoạch, chương trình, đề tài, dự án, nhiệm vụ phải lồng ghép nội dung KTTV, BDKH theo quy định; dữ liệu KTTV sử dụng phải có nguồn gốc hợp pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp và xác nhận*" và giao cụ thể nhiệm vụ cho các sở ngành, cấp huyện chấp hành quy định về sử dụng thông tin KTTV theo yêu cầu trên. Trong quá trình góp ý các đề án về khai thác mỏ, các quy hoạch Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu sử dụng đúng nguồn dữ liệu KTTV do Đài KTTV tỉnh cung cấp.

- *Danh mục các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực xây dựng, giao thông, thủy lợi, công trình đê kè trong giai đoạn từ 01/1/2018 - 31/12/2022, các dự án có sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn: 179 Dự án (được tổng hợp tại Văn bản số 1969/STNMT-TNN&BD ngày 04/5/2023 gửi TC KTTV).*

- *Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu KTTV thuộc phạm vi quản lý của tỉnh:* Hiện nay Sở TN&MT đã ban hành kế hoạch số 1419/KH-STNMT ngày 29/4/2022 về thực hiện Đề án Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, trong đó có nội dung Xây dựng cơ sở dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học, tài nguyên nước, khoáng sản, KTTV, BDKH, biển và hải đảo trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) và đã xây dựng báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư "*Dự án Xây dựng nền tảng cơ sở dữ liệu dùng chung ngành tài nguyên và môi trường tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023-2025*" đang trong giai đoạn xin ý thẩm định, phê duyệt dự án.

10. Việc tổ chức thực hiện Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước

- *Danh sách các vị trí có cấp báo động được quy định trong Quyết định 05/2020/QĐ-TTg trên địa bàn của tỉnh:* Trạm thủy văn Linh Cảm trên sông La, Trạm thủy văn Sơn Diệm trên sông Ngàn Phố, Trạm thủy văn Hòa Duyệt trên sông Ngàn Sâu, Trạm thủy văn Chu Lễ trên sông Ngàn Sâu, Trạm thủy văn Cẩm Nhượng trên sông Cửa Nhượng, Trạm thủy văn Thạch Đồng trên sông Rào Cái.

- *Số lượng sông, vị trí trọng yếu chưa có cấp báo động lũ được quy định tại Quyết định 05/2020/QĐ-TTg:* Trạm thủy văn Sơn Kim, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn trên sông Ngàn Phố; Trạm thủy văn Hương Trạch tại xã Hương Trạch, huyện Hương Khê trên sông Ngàn Sâu...vv.

- *Kế hoạch xây dựng mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông trên địa bàn tỉnh chưa có trong Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg:* Đối với nhiệm vụ này, hiện nay Sở TN&MT đang lập đề cương nhiệm vụ Xây dựng quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn tỉnh quản lý chưa được quy định trong Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng chính phủ, dự kiến tháng 8/2023 được UBND tỉnh phê duyệt đề cương nhiệm vụ làm cơ sở triển khai thực hiện.

11. Thực hiện lồng ghép kết quả giám sát BDKH vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

- Việc lồng ghép kết quả giám sát BĐKH vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Chương V Giám sát BĐKH của Luật Khí tượng thủy văn: Phương án phòng, chống thiên tai và ứng phó với BĐKH đã được đưa vào Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022. Cụ thể gồm: Quan điểm về phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu; nguyên tắc, phân vùng, phương án quản lý rủi ro thiên tai (gồm các giải pháp công trình và phi công trình); phương án ứng phó với BĐKH. Hiện Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022. Đồng thời, việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế xã hội của địa phương cũng đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tại Thông tư 10/2021/TT-BKHĐT ngày 22/12/2021.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành địa phương rà soát, cập nhật và xây dựng mới các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành trên cơ sở kịch bản BĐKH và đánh giá tác động của BĐKH, đặc biệt đối với các ngành, vùng dễ bị tổn thương do tác động tiêu cực của BĐKH. Thúc đẩy việc lồng ghép ứng phó với BĐKH vào hệ thống chiến lược, quy hoạch thông qua việc xây dựng, ban hành các văn bản QPPL và điều hành kinh tế xã hội của tỉnh. Đã đưa những nội dung chính về ứng phó BĐKH vào phương án phòng chống thiên tai và Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Quy hoạch vùng huyện đã có xem xét định tính về BĐKH, phần lớn các quy hoạch còn lại về phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực trong giai đoạn trước chưa được bổ sung lồng ghép hoặc chưa làm rõ yếu tố BĐKH. Một số nội dung sau đã được lồng ghép trong quá trình triển khai mới, cụ thể:

+ *Ngành xây dựng*: Công tác thẩm định đã có xem xét đến việc lồng ghép như quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, nông thôn.

+ *Ngành giao thông vận tải*: Đã có những điều chỉnh quy hoạch phù hợp, đặc biệt là cốt quy hoạch mạng lưới giao thông trong các đề án quy hoạch chi tiết. Công tác thẩm tra, thẩm định, góp ý kiến các dự án đầu tư xây dựng các nội dung như lựa chọn khẩu độ cầu, cống; gia cố lòng, bờ sông ổn định mái ta luy các vị trí có nguy cơ sụt trượt khi mưa lũ và vấn đề cao độ mặt đường, đặc biệt là vùng nguy cơ cao đã được xem xét nội dung ứng phó BĐKH. Về vật liệu đã coi trọng việc ưu tiên sử dụng các loại vật liệu không nung, thi công bằng phương pháp trộn nguội vào các kết cấu xây dựng nhằm giảm thiểu lượng khí thải nhà kính như bê tông xi măng, cacboncor asphalt.

+ *Ngành Y tế*: Về nhân lực, phương tiện lồng ghép trong Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích.

+ *Ngành Giáo dục và đào tạo*: Đã lồng ghép giáo dục phòng chống BĐKH, nội dung KTTV trong các bộ môn liên quan; thông qua hoạt động tình nguyện, ngoại khóa về trồng cây, làm sạch môi trường,

Bên cạnh đó Sở đã tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 02/11/2021 của Tỉnh ủy và tham mưu UBND tỉnh ban hành một số văn bản như: Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 04/5/2022 về việc triển khai Chỉ thị số 10-CT/TW và Kế hoạch số 51-KH/TU nhằm tạo cơ sở cho các cấp, các ngành hoạch định đúng, kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; yêu cầu phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm trong việc huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực liên quan công tác KTTV, BDKH, phòng chống thiên tai, đảm bảo an ninh quốc phòng; Văn bản số 5464/UBND-NL₁ ngày 29/9/2022 về việc triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược Quốc gia về BDKH, cam kết COP26 và giảm phát thải khí Mê-tan để tiếp tục thực hiện giải pháp ứng phó và thích ứng với BDKH, phòng, chống thiên tai, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, đảm bảo lồng ghép các nội dung về phát triển bền vững, BDKH và tăng trưởng xanh trong các chương trình, dự án, theo đó nội dung này Sở đang tiếp tục giám sát chỉ đạo.

Thực hiện Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 11/10/2017 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai Quyết định 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch thực hiện thoả thuận PARIS về BDKH trên địa bàn tỉnh theo đó Sở đã đề xuất các nhiệm vụ “Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BDKH giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh” được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 và nhiệm vụ “Đánh giá khí hậu tỉnh Hà Tĩnh” được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 13/02/2020; đến nay các nhiệm vụ trên đã trình UBND tỉnh phê duyệt.¹⁰

12. Về xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, quản lý nhà nước hoạt động KTTV trên địa bàn

Sở đã phối hợp với Đài KTTV tỉnh xây dựng Quy chế 01/QCPH-STNMT-ĐKTTVBTB ngày 26/5/2014 trong hoạt động KTTV trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giữa Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh và Đài KTTV khu vực Bắc Trung Bộ.

13. Về công tác dự báo, cảnh báo KTTV phục vụ phòng, chống thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

- Báo cáo đánh giá hiện trạng thực hiện phối hợp của cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn tại địa phương: Công tác phòng, chống thiên tai và TKCN trên địa bàn tỉnh do Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ huy, đây là tổ chức phối hợp liên ngành, do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập và trực tiếp làm Trưởng ban; các Phó Chủ tịch UBND tỉnh là các Phó trưởng ban; thành viên là Giám đốc các Sở, thủ trưởng các ngành có liên quan. Hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh được thực hiện trên Quy chế hoạt động đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 10/3/2020. Việc phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ huy, giữa các ngành để xử lý các tình

¹⁰ Văn bản số 27/STNMT-TNN&BD ngày 04/01/2023 trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả thực hiện nhiệm vụ Đánh giá khí hậu tỉnh Hà Tĩnh và Kế hoạch hành động ứng phó với BDKH giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

huống, các sự cố trong thiên tai do Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN điều phối các ngành, các cấp.

- Báo cáo đánh giá hiện trạng việc tổ chức thực hiện các quy định của Thủ tướng Chính phủ về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai theo Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai: Chấp hành nghiêm chỉnh và thực hiện đúng các quy chế, quy trình, quy định về công tác dự báo. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai; Quyết định số 221/QĐ-TCKTTV ngày 30/6/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV quy định về phân cấp trách nhiệm ban hành các bản tin dự báo, cảnh báo KTTV nguy hiểm; Quyết định số 241/QĐ-TCKTTV ngày 19/8/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV quy định về nội dung, tần suất, và phân cấp trách nhiệm ban hành bản tin dự báo, cảnh báo hiện tượng KTTV nguy hiểm và trong điều kiện bình thường đối với các đơn vị trong hệ thống dự báo, cảnh báo thời tiết; Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT ngày 05/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo KTTV; Thông tư số 40/2016/TT-BTNMT ngày 19/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo KTTV trong điều kiện bình thường; Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT ngày 30/12/2022 của Bộ TNMT Quy định quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo hiện tượng KTTV nguy hiểm; Thông tư số 41/2017/TTBTNMT ngày 23/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo khí tượng; Thông tư số 42/2017/TT-BTNMT ngày 23/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo thủy văn; Quyết định 02/QĐ-TCKTTV ngày 11/01/2022 quyết định về quy trình kỹ thuật và phân công trách nhiệm trong việc dự báo, cảnh báo mưa lớn định lượng; Quyết định 127/QĐ-TCKTTV ngày 05/4/2022 quyết định về việc ban hành bổ sung bản tin dự báo gió mạnh trên biển, sóng lớn, nước dâng do gió mạnh trên biển; Quyết định 251/QĐ-TCKTTV ngày 31/8/2022 Quyết định quy định về hình thức bản tin dự báo, cảnh báo KTTV tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục KTTV.

- Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương quy định tại Điều 60 và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân quản lý các công trình hồ chứa, việc điều tiết, vận hành và cung cấp thông tin của chủ các công trình hồ chứa phục vụ công tác dự báo, cảnh báo, phòng chống lũ cho hạ du quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg (Trong nội dung này có thể bao gồm đề xuất giải pháp, kiến nghị về tăng cường công tác dự báo của hệ thống dự báo KTTV quốc gia phục vụ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh):

- Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương quy định tại Điều 60: Ngày 18/6/2021, UBND tỉnh đã có Văn bản số 3891/UBND-NL1 V/v tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai, trong đó giao

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Thường trực PCTT và TKCN tỉnh) chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan nghiên cứu cụ thể, tham mưu đề xuất nội dung chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai và hướng dẫn của Bộ TN&MT tại Văn bản số 3224/BTNMT-TCKTTV ngày 14/6/2021 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg; ngày 05/7/2021 UBND tỉnh ban hành Văn bản số 4226/UBND-NL₁ triển khai thực hiện Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai, trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho từng sở ngành, địa phương triển khai các nội dung của quyết định. Đồng thời, hàng năm Sở TN&MT ban hành các Quyết định: Về việc thành lập Tiểu ban Báo tin động đất, cảnh báo sóng thần; Thành lập Tổ thường trực Tiểu ban Báo tin động đất, cảnh báo sóng thần; Phân công nhiệm vụ các thành viên Tiểu ban Báo tin động đất, cảnh báo sóng thần; Phê duyệt Phương án Báo tin động đất, cảnh báo sóng thần.

- Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân quản lý các công trình hồ chứa, việc điều tiết, vận hành và cung cấp thông tin của chủ các công trình hồ chứa phục vụ công tác dự báo, cảnh báo, phòng chống lũ cho hạ du quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg: Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 60, UBND tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp thông tin của chủ các công trình hồ chứa theo quy định. Đến nay, thông qua việc kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật về KTTV tại các đơn vị có quản lý công trình hồ đập, Sở TNMT đã hướng dẫn trực tiếp các đơn vị thực hiện việc cung cấp thông tin về Sở TNMT (qua địa chỉ email) và truyền dữ liệu về Bộ TN&MT. Đồng thời, đã ban hành Văn bản số 3499/STNMT-TNN&BĐ ngày 28/9/2022 về việc yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc KTTV của các đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh gửi các tổ chức, cá nhân quản lý các công trình hồ chứa.

- Đề xuất giải pháp, kiến nghị về tăng cường công tác dự báo của hệ thống dự báo KTTV quốc gia phục vụ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh: Lắp đặt bổ sung trạm khí tượng ven biển, trạm đo hải văn ven biển để nâng cao năng lực dự báo thiên tai vùng biển; nâng cấp công nghệ và hệ thống phân tích rủi ro thiên tai hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng bền vững thích ứng BĐKH; Lắp đặt thiết bị cảnh báo các khu vực có nguy cơ cao về thiên tai: Các ngầm, tràn nơi thường xuyên có người qua lại; các vùng trũng thấp, sạt lở đất ven sông, suối,...; Trong điều kiện ngân sách tỉnh hết sức khó khăn, đề nghị hỗ trợ địa phương nhu cầu sản phẩm khí tượng, thủy văn, hải văn để phục vụ công tác phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các vấn đề trong thực tiễn liên quan đến khí tượng, thủy văn, hải văn cần nghiên cứu để phục vụ công tác phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương tại Văn bản số 3954/STNMT-TNN&BĐ ngày 28/10/2022 của Sở TNMT.

14. Công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về KTTV trên địa bàn tỉnh, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn

Công tác thanh tra, kiểm tra: Hằng năm xây dựng kế hoạch, tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật khí tượng thủy văn, đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Giai đoạn 2018 đến nay đã tổ chức 09 cuộc kiểm tra với 07 đối tượng kiểm tra, trong đó: năm 2018 có 04 cuộc, năm 2021 có 02 cuộc, năm 2022 có 03 cuộc, cụ thể:

Bảng 5: Danh sách các cuộc kiểm tra lĩnh vực KTTV từ năm 2018-2022

STT	Tên công trình
Năm 2018	
1	Công ty cổ phần thủy điện Hồ Bốn
2	Công ty cổ phần thủy điện Hương Sơn
3	Công ty TNHH MTV thủy lợi Bắc Hà Tĩnh
4	Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Hà Tĩnh
Năm 2021	
1	Vườn Quốc gia Vũ Quang
2	Ban QLĐầu tư xây dựng TL 4 (Ngàn Trươi)
Năm 2022	
1	Công ty CP đầu tư phát triển và du lịch Hồng Lĩnh
2	Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Hà Tĩnh
3	Công ty TNHH MTV thủy lợi Bắc Hà Tĩnh

III. Đánh giá, đề xuất, kiến nghị

1. Kết quả đạt được

a) Thuận lợi

- Quá trình thực hiện nhiệm vụ được Tỉnh ủy chỉ đạo quyết liệt, gắn trách nhiệm cụ thể cho các cấp ủy Đảng và hệ thống chính trị vào cuộc (Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 02/11/2021), UBND tỉnh ban hành Chỉ thị (CT số 11/CT-UBND 12/11/2020) và phân công cụ thể cho các cấp các ngành (Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 04/5/2022) nên bước đầu việc thi hành pháp luật về công tác KTTV đã có chuyển biến.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và đoàn thể các cấp, người dân và các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế bước đầu đã nhận thức về vai trò và tầm quan trọng của công tác KTTV, BDKH nhưng còn ở mức định tính, quan điểm.

- Sự phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài KTTV tỉnh, Văn phòng thường trực PCTT, TKCN đồng bộ, kịp thời.

b) Hạn chế, khó khăn

- Bộ máy QLNN về KTTV từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn đã được kiện toàn, nhưng còn thiếu, yếu, phần lớn kiêm nhiệm, trái ngành, việc tiếp cận thông tin, hiểu biết về KTTV còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác QLNN lĩnh vực KTTV còn thiếu, lạc hậu.

- Hệ thống mạng lưới các trạm KTTV chuyên dùng, giám sát khí hậu thiếu, hoạt động thủ công. Việc ưu tiên quỹ đất cho công tác xây dựng, bảo vệ trạm KTTV còn bất cập (đất đai đã có quy hoạch, kế hoạch xây dựng trạm KTTV chuyên dùng chưa có). Việc chia sẻ và thu thập thông tin KTTV theo thời gian thực khó khăn do chưa có hệ thống và cơ sở dữ liệu KTTV.

- Việc lồng ghép về chiều sâu nội dung giám sát BĐKH vào quy hoạch, kế hoạch chưa đầy đủ, nguyên nhân là do nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp và người dân về BĐKH chưa đầy đủ, chưa thống nhất về nguy cơ cũng như cách thức ứng phó.

- Nhu cầu kinh phí đầu tư cho công tác KTTV, giám sát BĐKH khá lớn, tuy nhiên do hạn chế về nguồn lực nên ngân sách cấp tỉnh sẽ khó đáp ứng kịp thời, đặc biệt là việc xây dựng hệ thống quan trắc KTTV chuyên dùng (trong đó có quan trắc các hồ chứa nước) theo lộ trình Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh. Vì thế việc xử lý kiểm tra kiểm soát hành chính đối với những công trình do UBND tỉnh là chủ sở hữu rất khó khăn.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KTTV mặc dù đã được triển khai mới đạt yêu cầu về chiều rộng nhưng về phương diện chiều sâu còn hạn chế.

2. Những vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật về KTTV tại địa phương qua thực tiễn triển khai (nếu có)

- Pháp luật về KTTV và Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 04/7/2017, Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh đã chỉ đạo các tổ chức cá nhân khi bắt đầu triển khai xây dựng các quy hoạch, chương trình, đề tài, dự án, nhiệm vụ phải sử dụng dữ liệu KTTV có nguồn gốc hợp pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp và xác nhận, tuy nhiên do hạn chế của pháp luật chuyên ngành nên việc này chưa kiểm soát được (trừ đề án khai thác mỏ) ược chấp hành).

- Lĩnh vực quản lý nhà nước về KTTV, BĐKH, phòng chống thiên tai ở địa phương có một số nội dung liên quan nhau, để vận hành đồng bộ sẽ khó khăn (Phòng chống thiên tai do ngành nông nghiệp quản lý).

- Thiếu định mức, đơn giá công tác KTTV đối với các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền địa phương, một số nhiệm vụ liên quan nhiều ngành (nông nghiệp, thủy

lợi, giao thông, xây dựng ...) nên quá trình dự toán, thẩm định chuyên môn rất khó khăn.

3. Đề xuất, kiến nghị cụ thể

Đối chiếu tình hình thực tiễn ở tỉnh với pháp luật về KTTTV và pháp luật liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường một số nội dung sau:

- Có giải pháp tham mưu ban hành Luật KTTTV và BĐKH (hợp nhất Luật KTTTV với BĐKH) và đồng bộ với Luật quy hoạch, pháp luật liên quan.

- Có chủ trương thống nhất giải pháp giữa Tổng cục KTTTV với Cục quy hoạch và phát triển tài nguyên đất để đảm bảo có quỹ đất cho xây dựng trạm KTTTV chuyên dùng, hành lang bảo vệ trạm trong bối cảnh quy hoạch đất đai cấp huyện đã được phê duyệt.

- Có chủ trương thống nhất chỉ đạo giữa Tổng cục KTTTV với cục BĐKH để có văn bản giao địa phương ban hành nghị quyết đầu tư kinh phí đồng bộ cho các ngành triển khai công tác KTTTV, BĐKH và giao cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định và điều phối hoạt động KTTTV-BĐKH thống nhất với triển khai quy hoạch tỉnh.

- Sớm có hướng dẫn quy trình và thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ xây dựng quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn tỉnh quản lý chưa được quy định trong Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ" (liên quan mạng lưới KTTTV, mô hình thủy văn thủy lực, cos độ cao xây dựng, xây lắp, đất đai, đo đạc bản đồ, đơn giá, ban hành quy phạm pháp luật...vv).

- Có giải pháp giúp địa phương xử lý bất cập trong xử lý vi phạm hành chính đối với yêu cầu lắp đặt thiết bị quan trắc KTTTV đúng thời hạn theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ (thời hạn UBND tỉnh đã xác định theo Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 04/5/2022) đối với công trình do UBND tỉnh làm chủ sở hữu (các hồ chứa) nhưng UBND tỉnh lại không đủ điều kiện về kinh phí để xây dựng đúng theo yêu cầu Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 04/5/2022.

- Có giải pháp giúp địa phương thu nhận thông tin dữ liệu KTTTV đối với các công trình quan trắc theo thời gian thực (không có nhân lực đọc số liệu) nhưng ở Sở Tài nguyên và Môi trường lại tiếp nhận thủ công (sau 30 phút có kết quả quan trắc).

- Có giải pháp để có đủ biên chế cho công tác QLNN lĩnh vực KTTTV, BĐKH ở 3 cấp.

- Tổ chức tập trung về một mối đối với công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ và công tác QLNN lĩnh vực KTTTV, BĐKH cho các địa phương.

- Thống nhất giao một cơ quan chủ quản ở địa phương thực hiện tuyên truyền về KTTTV, BĐKH và phòng chống thiên tai.

- Ban hành thống nhất đơn giá, định mức, lập dự toán phục vụ công tác KTTV.

- Xem xét lắp đặt bổ sung trạm khí tượng, trạm đo hải văn ven biển để nâng cao năng lực dự báo thiên tai vùng biển.

- Tạo điều kiện để Tổng cục KTTV “Thí điểm triển khai đồng bộ kế hoạch thực hiện Chương trình 705 trên một đơn vị hành chính cấp tỉnh” tại tỉnh Hà Tĩnh (theo Quyết định số 1258/QĐ-BTNMT ngày ngày 05/6/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc “Điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn của Bộ Tài nguyên và Môi trường”) và cho Sở biết các nội dung chuyên môn đã thực hiện có thể áp dụng được cho công tác KTTV, phòng chống thiên tai và dữ liệu địa phương cần cập nhật để sản phẩm phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai phù hợp tình hình thời tiết và KTXH của Hà Tĩnh tại thời điểm hiện nay.

- Xem xét hỗ trợ tỉnh lắp đặt thiết bị cảnh báo các khu vực có nguy cơ cao về thiên tai: Các ngầm, tràn nơi thường xuyên có người qua lại; các vùng trũng thấp, sạt lở đất ven sông, suối,...

Trên đây là báo cáo tình hình công tác KTTV trên địa bàn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Đoàn kiểm tra Tổng cục Khí tượng thủy văn, Bộ Tài nguyên và Môi trường được biết và chỉ đạo./.

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG